

Hưng Yên, ngày 10 tháng 6 năm 2013

**BÁO CÁO**  
**Kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính**  
**Quý II năm 2013**

Thực hiện Quyết định số 945/VPCP-KSTT ngày 20/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công các bộ, ngành, địa phương thực hiện Nghị quyết số 576/2010/QH12 của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện cải cách TTHC trong một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp theo chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên báo cáo về tình hình và kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2013 như sau:

**I. Về tình hình và kết quả thực hiện Quyết định số 945/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ:**

**1. Thực hiện đánh giá tác động (ĐGTĐ) quy định về thủ tục hành chính (TTHC) quý II năm 2013:**

STT	Tên loại và trích yếu dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC đã được ĐGTĐ trong kỳ báo cáo	Tổng số TTHC quy định trong dự thảo đã được ĐGTĐ	Phân loại TTHC quy định trong dự thảo đã được ĐGTĐ			Ghi chú
			Số lượng TTHC dự kiến bổ sung mới	Số lượng TTHC dự kiến sửa đổi, bổ sung mới	Số lượng TTHC dự kiến bãi bỏ, hủy bỏ	
-		-	-	-	-	-
	Tổng số	0	0	0	0	

**2. Ban hành, công bố và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:**

Trong quý II/2013, UBND tỉnh đã ban hành 03 quyết định: số 591/QĐ-UBND, số 592/QĐ-UBND ngày 22/3/2013, số 678/QĐ-UBND ngày 05/4/2013, trong đó công bố, sửa đổi bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư. Các TTHC này đang được tiến hành cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

(Theo mẫu tại Phụ lục 01 )

**3. Tình hình triển khai việc rà soát quy định, thủ tục hành chính:**

a) Rà soát quy định, thủ tục hành chính:

Thực hiện Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 về việc ban hành kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2013,

UBND tỉnh đã yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch, tiến hành rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của mình để kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp, gây khó khăn, cản trở cho quá trình giải quyết công việc đối với các cá nhân, tổ chức.

Kết quả rà soát: (*Theo mẫu tại Phụ lục 02*)

b) Tình hình thực thi phương án đề xuất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở rà soát của Sở, ngành, địa phương tính lũy kế từ đầu năm đến kỳ báo cáo.

(*Theo mẫu tại Phụ lục 03*)

#### **4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính:**

a) Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính:

PAKN của cá nhân, tổ chức	Số PAKN đã tiếp nhận trong quý II/2013	Phân loại PAKN			Số PAKN lũy kế từ đầu năm		
		Thuộc phạm vi xử lý		Không thuộc phạm vi xử lý	Thuộc phạm vi xử lý		Không thuộc phạm vi xử lý
		Đang xử lý	Đã xử lý xong		Đang xử lý	Đã xử lý xong	
Về hành vi	01	0	01	0	0	03	0
Về nội dung quy định hành chính	0	0	0	0	0	01	0
<b>Tổng số</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>04</b>	<b>0</b>

b) Hình thức phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính:

Hình thức PAKN	Số PAKN được tiếp nhận trong quý II	Số PAKN được tiếp nhận trong năm 2013
Điện thoại	0	03
Văn bản	01	01
Thông điệp dữ liệu	0	0
Hình thức khác (qua phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, hội thảo)	0	0

c) Tóm tắt tình hình, kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị:

Thực hiện quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 13/10/2011 của UBND tỉnh quy định về công bố, công khai thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc.

Trong quý II/2013, Ban quản lý các KCN Hưng Yên đã nhận 01 văn bản của Công ty TNHH Thương mại và sản xuất Sơn Việt phản ánh về việc từ chối

tiếp nhận hồ sơ (do nội dung hồ sơ còn thiếu). Lãnh đạo BQL các KCN đã trực tiếp xử lý xong và gửi kết quả xử lý PAKN đến Công ty TNHH Thương mại và sản xuất Sơn Việt.

### **5. Nội dung khác:**

a) Ban hành các văn bản chỉ đạo hoạt động kiểm soát TTHC:

- Công văn số 89/VP-KSTT ngày 28/5/2013 về việc báo cáo kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2013.

- Công văn số 855/CV-UBND ngày 06/6/2013 về việc thực hiện Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến KSTTHC và Công văn số 4026/VPCP-TCCV ngày 21/5/2013 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện một số nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính.

b) Sửa đổi, bổ sung, huỷ bỏ, bãi bỏ các quy định về TTHC thuộc thẩm quyền để phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan Trung ương ban hành nhằm thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC được quy định tại Khoản 9 Điều 1 Quyết định 945/QĐ-TTg:

- Ngày 22/3/2013, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành các quyết định: số 591/QĐ-UBND, số 592/QĐ-UBND về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Ngày 05/4/2013 Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 678/QĐ-UBND về việc sửa đổi Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính:

Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc, trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố như: nghiệp vụ rà soát quy định, thủ tục hành chính; hướng dẫn đánh giá tác động các quy định về TTHC, cách tính toán chi phí tuân thủ TTHC; hướng dẫn thực hiện công bố TTHC (TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế, TTHC bị huỷ bỏ hoặc bãi bỏ)...

d) Công tác thông tin, truyền thông:

- Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC đã tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả thông qua việc công khai các địa chỉ, kênh thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (website, số điện thoại, hộp thư điện tử...); tuyên truyền điệp của Chủ tịch UBND tỉnh về cải cách TTHC trên bảng điện tử tại trụ sở UBND tỉnh; phối hợp với Báo Hưng Yên tiếp tục thực hiện chuyên mục "Chung tay cải cách thủ tục hành chính" đăng tải vào ngày thứ 5 của tuần thứ nhất và tuần thứ 3 trong tháng.

- UBND tỉnh tiếp tục duy trì Cổng thông tin điện tử về cải cách thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên và đưa vào hoạt động từ tháng 9/2012, tạo điều kiện cho cán bộ, người dân và doanh nghiệp trong việc tìm hiểu về hoạt động kiểm

soát TTHC của tỉnh; tra cứu các văn bản, tài liệu, thủ tục hành chính; gửi phản ánh kiến nghị nhanh nhất đến cơ quan có thẩm quyền...

d) Tình hình thực hiện niêm yết công khai các quy định về TTHC:

Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã đã thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết tại trụ sở cơ quan bằng nhiều hình thức như: đóng quyền, in giấy đính trên bảng, niêm yết trên bảng trụ xoay, trên website... Nhìn chung, các TTHC được niêm yết rõ ràng, khoa học, nội dung cung cấp đầy đủ các thông tin về trình tự thủ tục, thành phần, số lượng hồ sơ, thời hạn giải quyết, mẫu đơn, mẫu tờ khai, phí, lệ phí của từng TTHC... tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp khi đến liên hệ thực hiện thủ tục hành chính.

e) Văn phòng UBND tỉnh đã in 1.100 bộ TTHC của 9 đơn vị sở, ngành gửi tới các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh nhằm công khai, minh bạch các quy định thủ tục hành chính, hỗ trợ hiệu quả trong việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

**6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC:**

Trong quý II/2013, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận và thực hiện 217.341 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó đã giải quyết xong 214.261 hồ sơ, còn 3.080 hồ sơ đang được tiếp tục giải quyết.

Kết quả giải quyết TTHC:

*(Theo mẫu tại Phụ lục 04, Phụ lục 05.)*

**II. Tình hình, kết quả thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở kết quả rà soát của Đề án Đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010**

Ngày 30/01/2013, UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành quyết định số 247/QĐ-UBND về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa các quy định về thủ tục hành chính đối với 63 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở: Thông tin - Truyền thông, Công thương, Văn hóa - Thể thao & Du lịch, Giao thông - Vận tải, Xây dựng; Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại cấp huyện và Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại cấp xã.

Kết quả thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC:

*(Theo mẫu tại phụ lục 06)*

**III. Đánh giá chung về tình hình, kết quả thực hiện Quyết định số 945/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

Trong quý II/2013, tỉnh Hưng Yên tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Văn phòng UBND tỉnh đã bám sát các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp để tham mưu cho UBND tỉnh quán triệt, phổ biến,

triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC được duy trì. Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương đã dần đi vào nề nếp. Nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ công chức được phân công tiếp nhận, giải quyết TTHC ngày càng được nâng cao. Các cán bộ làm đầu mối công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương đã được tập huấn nghiệp vụ, cơ bản đảm trách được công việc. Việc công khai, minh bạch các quy định TTHC được thực hiện. Việc thực hiện giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị đạt kết quả cao.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành liên quan xây dựng phương án, tham mưu UBND tỉnh chuyển toàn bộ chức năng, nhiệm vụ và kinh phí (06 tháng cuối năm) phục vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh về Sở Tư pháp xong trước ngày 01/7/2013.

Trên đây là báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hưng Yên quý II năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch  
Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng KSTTHC (3);
- Lưu: VT.

TL. CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
**CHANH VĂN PHÒNG**



**Bùi Huy Thanh**

**TỈNH HÌNH BAN HÀNH, GÓC BỘ VÀ CẤP NHẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ TTHC**  
 (Kèm theo Báo cáo số  
 7/BC-UBND Ngày 10 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Hưng Yên)



**Phụ lục 01**

**1. Tình hình ban hành và công bố công khai các quy định về TTHC**

STT	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành, tên loại và trích yếu VBQPPPL có quy định về TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo	Tên TTHC được ban hành, sửa đổi, bổ sung thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ trong văn bản nêu tại cột (1)	Số, ký hiệu, ngày tháng năm của Văn bản đề nghị VPCCP công khai (hoặc không công khai) TTHC vào CSDLQG về TTHC		Trong đó số TTHC đề nghị Công khai Không công khai	
			(3)	(4)		
(1)	(2)	(5)	(6)	(7)	(8)	
1	Thông tư số 01/2013 TT-BKHĐT ngày 21/01/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Sửa đổi 134 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 05/4/2013 về việc sửa đổi Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.	(Đang lập hợp)	134	(Đang lập hợp)
2.	- Thông tư số 02/2010/TT-BTTTT ngày 11/01/2010; - Thông tư số 22/2010/TT-BTTTT ngày 06/10/2010; - Thông tư số 29/2010/TT-BTTTT ngày 30/12/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định xuất bản tài liệu không kinh doanh; - Thông tư số 12/2011/TT-BTTTT ngày 27/5/2011; - Thông tư số 21/2011/TT-BTTTT ngày 13/7/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông; - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011; - Nghị định số 72/2011/NĐ-CP ngày 23/8/2011.	Công bố 26 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông Hưng Yên.	Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 22/3/2013 công bố bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông Hưng Yên.		(Đang lập hợp)	
					26	(Đang lập hợp)

3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 32/2010/TT-BNNPTNT ngày 17/6/2010;</li> <li>- Thông tư số 06/2011/TT-BNNPTNT ngày 28/01/2011;</li> <li>- Thông tư số 17/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011;</li> <li>- Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011;</li> <li>- Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/04/2011;</li> <li>- Thông tư số 55/2011/TT-BNNPTNT ngày 03/8/2011;</li> <li>- Thông tư số 79/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/11/2011;</li> <li>- Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011;</li> <li>- Thông tư 180/2011/TT-BTC ngày 14/12/2011;</li> <li>- Thông tư số 01/2012/TT-BNN ngày 04/01/2012;</li> <li>- Thông tư 18/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/4/2012.</li> </ul>	Công bố 79 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hưng Yên	Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 22/3/2013 công bố Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hưng Yên.
		(Đang tập hợp)	79

## 2. Theo dõi tình hình biến động về TTHC

Tổng số TTHC đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết và được thực hiện tại các cấp chính quyền	Lý do gây ra biến động về tổng số TTHC trong kỳ báo cáo
Tổng số TTHC trong kỳ báo cáo (quý II năm 2013)	Tổng số TTHC trong kỳ báo cáo trước (quý I năm 2013)

1695	1.703	Các Quyết định: số 591/QĐ-UBND, số 592/QĐ-UBND ngày 22/3/2013 của UBND tỉnh Hưng Yên công bố Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm giảm 08 TTHC so với kỳ báo cáo trước.
	239	

**TỈNH HÌNH TRIỀN KHAI VIỆC RÀ SOÁT QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG KỲ BÁO CÁO**

(Kèm theo Báo cáo số 77 /BC-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Hưng Yên)

**Phụ lục 02**

STT	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành, tên loại và trích yếu VBQPPL ban hành quy định hành chính được rà soát	Tên quy định hành chính được rà soát	Phương án đề xuất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở kết quả rà soát
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04/4/2006;</li> <li>- Thông tư số 07/2007/TTLB-BTM-BTC ngày 06/7/2007;</li> <li>- Thông tư số 89/2003/TT-BTC ngày 17/9/2003;</li> <li>- Nghị định số 209/2004/NĐ-ND ngày 16/12/2004;</li> <li>- Nghị định số 105/2005/NĐ-CP ngày 17/8/2005;</li> <li>- Nghị định số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/4/2008;</li> <li>- Thông tư số 03/2009/TT-BXD này 26/3/2009;</li> </ul>	Nhóm các TTTHC thuộc lĩnh vực: Điện năng, Xúc tiến thương mại	Đang tập hợp
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh số 18/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005;</li> <li>- Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006;</li> <li>- Quyết định số 08/2005/QĐ-BTC ngày 20/01/2005;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 30/2006/TTLT-BTC-BNN&amp;PTNT-BTS ngày 06/4/2006;</li> <li>- Quyết định số 42/2006/QĐ-BNN-HTQT ngày 28/12/2007;</li> </ul>	Nhóm các TTTHC thuộc lĩnh vực Thủ y, Khuyến nông khuyến ngư.	Đang tập hợp
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009;</li> <li>- Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 109/2000/TT-BTC ngày 13/11/2000 của Bộ Tài chính;</li> <li>- Quyết định số 14/2008/QĐ-UBND ngày 09/5/2008 của UBND tỉnh.</li> </ul>	Nhóm các TTTHC thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng (02 TTTHC)	Đang tập hợp
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011;</li> <li>- Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011;</li> <li>- Thông tư hướng dẫn số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14/4/2011;</li> </ul>	Nhóm các thủ tục thuộc lĩnh vực môi trường	Đang tập hợp
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15/6/2004;</li> <li>- Pháp lệnh số 35/2007/PL-UBTVQH ngày 21/06/2007;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 21/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 26/02/2008;</li> <li>- Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/04/2007;</li> <li>- Thông tư số 09/2007/TT-BLĐTBXH ngày 13/7/2007;</li> <li>- Thông tư 04/2006/TTLT/BTP-BTNMT ngày 13/6/2006;</li> <li>- Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005;</li> </ul>	Nhóm các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã	Đang tập hợp

		Nhóm các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp Huyện	Dang tập hợp
6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02/06/2008;</li> <li>- Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005;</li> <li>- Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007;</li> <li>- Thông tư số 04/2008/TT-BTNMT ngày 18 tháng 9 năm 2008;</li> <li>- Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2006.</li> </ul>		
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 53/2003/QĐ-BVHTT ngày 04/9/2003;</li> <li>- Quyết định số 3865/2003/QĐ-BVHTT ngày 04/11/2003;</li> <li>- Quyết định số 68/2006/QĐ-BTC ngày 06/12/2006;</li> <li>- Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002;</li> <li>- Nghị định số 88/2002/NĐ-CP ngày 07/11/2002;</li> <li>- Thông tư số 36/2002/TT-BVHTT ngày 24/12/2002;</li> <li>- Thông tư số 04/2008/TT-BTHTT ngày 09/7/2008;</li> <li>- Thông tư số 13/2008/TT-BTHTT ngày 31/12/2008;</li> <li>- Thông tư số 84/TTLB- VHHTT-NG ngày 31/12/1996;</li> <li>- Nghị định số 111/2005/NĐ-CP ngày 26/8/2005;</li> <li>- Nghị định số 11/2009/NĐ-CP ngày 11/02/2009.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhóm các thủ tục thuộc lĩnh vực xuất bản, báo chí</li> </ul>	Dang tập hợp
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006;</li> <li>- Quyết định số 1088/2006/QĐ-BKH ngày 19/10/2006;</li> <li>- Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 08/12/2005;</li> <li>- Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008;</li> <li>- Nghị định số 101/2006/NĐ-CP ngày 21/9/2006</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhóm các thủ tục thuộc lĩnh vực Đầu tư xây dựng tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL các Khu công nghiệp tỉnh)</li> </ul>	Dang tập hợp

**TỈNH HÌNH THỰC THI PHƯƠNG ÁN ĐỀ XUẤT ĐÃ ĐƯỢC CÁP CÓ THẮM QUYỀN PHÊ DUYỆT TRÊN CƠ SỞ KẾT QUẢ  
RÀ SOÁT CỦA SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TỈNH LÚY KẾ TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN KỲ BÁO CÁO**  
*(Kèm theo Báo cáo số 79 /BC-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Hưng Yên)*

**Phụ lục 03**

STT	Tên quy định hành chính cần được sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ theo kết quả rà soát đã được phê duyệt	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và tên loại, trích yếu của VBPQPL có quy định hành chính nêu ở cột (1)	Quy định hành chính hoặc bộ phận cầu thành được quy định trong văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương		Đã hoàn thành việc thực hiện phương án đề xuất	Ghi chú
			Mã số TTHC trong CSDLQG (nếu quy định rà soát là TTHC)	Chờ sửa đổi, bổ sung văn bản khác		
			1	2	3	4
<b>I Các TTHC thuộc lĩnh vực Xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện</b>						
1	Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình	- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;				Đang tập hợp
2	Cấp giấy phép xây dựng các công trình cấp II, III, IV	- Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung Nghị định số 12/2009/NĐ-CP;				
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ đô thị	- Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 của UBND tỉnh Hưng Yên về ban hành quy định phân công nhiệm vụ và phân cấp quản lý trong các lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.				
<b>II Các TTHC thuộc lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện</b>						
1	Giải quyết chế độ cho thân nhân gia đình liệt sĩ	- Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công;				Đang tập hợp
2	Giải quyết chế độ mai táng phí cho người có công với cách mạng từ trần	- Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày				

3	Giải quyết chế độ quy tập mồ liệt sĩ quân lý tại gia đình
4	Giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng đối với người có công giúp đỡ cách mạng
5	Giải quyết chế độ đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ tái giá
6	Giới thiệu đủ thẩm viêng mồ liệt sĩ hoặc di rời hài cốt liệt sỹ.
7	Giải quyết trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học
8	Cấp thẻ bảo hiểm y tế người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng huân huy chương hoặc đối tượng người có công
9	Xác nhận bản khai của thân nhân người có công với cách mạng từ trần
10	Giải quyết Bảo hiểm y tế cho đối tượng theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005.
11	Giải quyết chế độ Bảo hiểm Y tế cho đối tượng Cựu chiến binh
12	Giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí và trợ cấp tuất chênh lệch cho thân nhân người hoạt động CM trước ngày 1 tháng 1 năm 1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 1/1/1945 đến trước tông khời nghĩa 19/8/1945
13	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần cho người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc.
14	Giải quyết chế độ mai táng phí cho đối tượng theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005.
15	Trợ cấp một lần cho người hoạt động cách mạng kháng chiến giải phóng dân tộc bị địch bắt tù đày chết trước ngày 01/01/1995.

**Phụ lục 04**

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUÝ II NĂM 2013**  
*(Kèm theo Báo cáo số 79 /BC-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Hưng Yên)*

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết			Ghi chú
		Tổng số	Số kỳ trước chuyển qua	Trong đó	Số hồ sơ đã giải quyết	Tổng số	Trả quá hạn	
1	2	$3=4+5$	4	5	$6=7+8$	7	8	$9=10+11$
<b>A TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành thuộc UBND tỉnh</b>								
1	Sở Thông tin và Truyền thông	22	0	22	20	20	0	2
2	Sở Xây dựng	114	0	114	104	104	0	0
3	Sở Khoa học và Công nghệ	118	108	10	118	118	0	0
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	434	48	386	379	378	1	55
5	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	65	6	59	56	55	1	9
6	Sở Giao thông Vận tải	4.769	92	4.677	4.627	4.627	0	142
7	Sở Lao động - TB&XH	265	0	265	232	232	0	33
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	54	0	54	46	46	0	8
<b>B TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện</b>								
1	<b>Huyện Kim Động</b>							
	- TTHC cấp huyện	11.969	25	11.944	11.840	11.840	0	129
	- TTHC cấp xã	26.027	810	25.217	26.027	26.027	0	0
2	<b>Huyện An Thi</b>							
	- TTHC cấp huyện	2.559	36	2.523	2.535	2.535	0	24
	- TTHC cấp xã	23.854	0	23.854	23.840	23.840	0	14
3	<b>Huyện Yên Mỹ</b>							
	- TTHC cấp huyện	7.970	17	7.953	7.931	7.931	0	39
	- TTHC cấp xã	13.416	0	13.416	13.014	13.014	0	402
4	<b>Huyện Phù Cừ</b>							
	- TTHC cấp huyện	1.561	0	1.561	1.561	1.561	0	0
	- TTHC cấp xã	21.249	0	21.249	21.249	21.249	0	0
5	<b>Huyện Khoái Châu</b>							
	- TTHC cấp huyện	2.302	270	2.302	2.279	2.279	23	0

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết		Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết		Kết quả giải quyết		Ghi chú
		Tổng số	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả quá hạn	Trả đúng thời hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10	11 12
- TTHC cấp xã	11.328	0	11.328	11.328	11.328	0	0	0	0	0
<b>6 Huyện Mỹ Hào</b>										
- TTHC cấp huyện	3.285	0	3.285	3.126	3.126	0	159	159	0	0
- TTHC cấp xã	18.092	3	18.089	18.016	18.016	0	76	76	0	0
<b>7 Huyện Tiên Lữ</b>										
- TTHC cấp huyện	7.970	17	7.953	7.931	7.931	0	39	39	0	0
- TTHC cấp xã	13.416	0	13.416	13.014	13.014	0	402	402	0	0
<b>C TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan ngành dọc</b>										
<b>1 Ngân hàng Chính sách xã hội</b>	46.444	0	46.444	44.915	44.915	0	1.529	1.529	0	0
<b>2 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên</b>	58	0	58	50	50	0	8	8	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>217.341</b>	<b>1.432</b>	<b>215.909</b>	<b>214.261</b>	<b>214.236</b>	<b>25</b>	<b>3.080</b>	<b>3.080</b>	<b>0</b>	

**Phụ lục 05**

**NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN ĐÓI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP TỒN ĐỌNG  
TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH<sup>(\*)</sup> TRONG QUÝ II NĂM 2013**  
(Kèm theo Báo cáo số 79 /BC-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Hưng Yên)

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng hồ sơ	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú
1	2	3	4	5
<b>1</b>	<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>			
	Thủ tục Đăng ký thay đổi trụ sở chính đối với công ty TNHH có 02 thành viên trở lên	01	a4x1: Do việc phối hợp cấp mã số thuế cho doanh nghiệp: Mục 6, phần II, Quy trình phối hợp trao đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp giữa cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký kinh doanh, Ban hành kèm theo Quyết định số 1403/QĐ-TCT ngày 01/9/2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế.	
<b>2</b>	<b>Ban quản lý các Khu công nghiệp</b>			
	Thủ tục Đăng ký điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư	01	b2x1	
<b>3</b>	<b>Huyện Khoái Châu</b>			
	- Lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo + Công việc giải quyết: Giải quyết khiếu nại lần đầu	03	Do cần thêm thời gian thu thập nhiều thông tin để xác minh làm căn cứ giải quyết đơn, thư khiếu nại.	
	- Lĩnh vực bảo hiểm y tế	20	Do đối tượng hưởng BHYT mất hồ sơ nên cần thêm thời gian kiểm tra.	
	<b>Tổng</b>	<b>25</b>		

\* Các trường hợp tồn đọng nếu tại cột số 8, 11 của mẫu báo cáo 04

**Phụ lục 06**

**TỈNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA TTHC ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN PHÈ DUYỆT TRÊN CƠ SỞ KẾT QUẢ RÀ SOÁT CỦA ĐỀ ÁN ĐƠN GIẢN HÓA TTHC TRÊN CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Báo cáo số 19 /BC-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Hưng Yên)

STT	Tên TTHC cần được đơn giản hóa	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và tên loại trích yếu của VBQPPPL có quy định về TTHC cần được đơn giản hóa	Mã số TTHC trong CSDLQG về TTHC	TTHC hoặc bộ phận cấu thành được quy định trong văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương		Đã hoàn thà thực thi phục đơn giản l
				Chờ sửa đổi, bổ sung văn bản khác	Đã ban hành	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
-	-	-	-	-	-	
Tổng						